

Số: 31/2025/QĐST-HNGĐ

Đạ Huoai, ngày 06 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 44/2025/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị H, sinh năm 1998; Nơi thường trú: Tổ dân phố G, thị trấn P, huyện C (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện C (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng.

Bị đơn: Anh Bé Văn T, sinh năm 1994; Nơi thường trú: Tổ dân phố H, thị trấn P, huyện C (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng.

Nơi cư trú: Tổ dân phố A, thị trấn C, huyện C (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào khoản khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 3 Điều 36; khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 02 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Phạm Thị H, anh Bé Văn T thoả thuận cùng thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân theo giấy chứng nhận kết hôn số 13/2019, ngày 18/3/2019 của Ủy ban nhân dân thị trấn C, huyện C (nay là huyện Đ), tỉnh Lâm Đồng chấm dứt kể từ ngày quyết định của Tòa án có hiệu

lực pháp luật.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1: Về con chung: Không có nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.2: Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.3: Về nợ chung, nợ riêng: Không có, các bên không có tranh chấp và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

2.4: Về án phí: Chị Phạm Thị H thỏa thuận nhận nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0008235 ngày 10/02/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đạ Huoai, tỉnh Lâm Đồng, trả lại cho chị Phạm Thị Hằng S tiền tạm ứng án phí còn dư là 150.000 đồng (*một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng (02);
- VKS tỉnh Lâm Đồng (01);
- VKSND huyện Đạ Huoai (02);
- Chi cục THADS huyện Đạ Huoai (01);
- UBND thị trấn Cát Tiên, huyện Đạ Huoai (01);
- Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân;
- Các đương sự (02);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Án văn (03);

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Lập